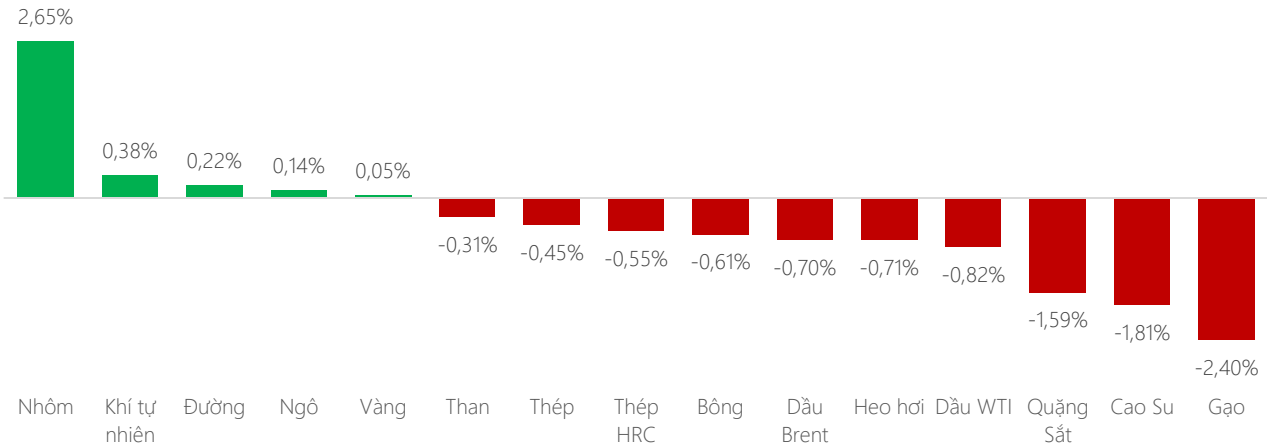




ĐIỂM NHẤN



Điểm nhấn vĩ mô: Trong tuần, cuộc họp lãi suất quan trọng từ FED diễn ra với kết quả giữ nguyên lãi suất 5.25% - 5.5% trong kỳ họp T9 lần này. Chính sách điều hành dường như không ảnh hưởng lên sức cầu tiêu thụ trên toàn nền kinh tế. Dẫn đến, diễn biến giá cả các loại hàng hóa không có nhiều biến động, vận động trong xu hướng trung hạn hình thành trước đó.

Nhôm (+2,65% DoD)

Kết thúc tuần 18/09 – 22/09, giá nhôm thế giới dừng lại ở mốc 2.248 USD/tấn, cao nhất trong vòng 2 tháng qua khi nguồn cung toàn cầu dừng mở rộng.

Quặng sắt (-1,59% DoD)

Một tuần giao dịch ảm đạm do tồn kho gia tăng. Gần đây, Trung Quốc đẩy mạnh nhập khẩu vượt lên trên tiềm năng về nhu cầu tiêu thụ.

Cao su (-1,81% DoD)

Giá cao su tự nhiên điều chỉnh về 140 cents/kg khi triển vọng kinh tế toàn cầu đang vướng những lo ngại do giá nhiên liệu tăng làm lạm phát quay lại. Tuy vậy triển vọng ngành vẫn đang tương đối tích cực.

Gạo (-2,40% DoD)

Trong tuần qua, giá gạo giảm 2.41%, chạm mốc 15.795 \$/cwt; nguyên nhân đến từ sự yếu đi của đồng Baht Thái và áp thuế xuất khẩu gạo của Ấn Độ.

NGÀNH CHÚ Ý & ĐÁNH GIÁ CỦA WETRADE

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Nhôm	Hồi phục	Hóa chất	Tăng mạnh	DGC	B
Quặng sắt	Tăng mạnh	Tài nguyên cơ bản	Tăng mạnh	HPG	B
				HSG	B
				NKG	D
				GVR	D
Cao su	Hồi phục	Hóa chất	Tăng mạnh	DPR	C
				PHR	B
Gạo	Suy yếu	Thực phẩm & Đồ uống	Giảm mạnh	TAR	B
				PAN	C

Nhôm

+2,65% WoW

Kết thúc tuần 18/09 – 22/09, giá nhôm thế giới chạm 2.248 USD/tấn, cao nhất trong vòng 2 tháng qua nhờ (1) Trung Quốc chạm hạn mức tối đa cho việc sản xuất nhôm; (2) Triển vọng kinh tế cũng như nhu cầu với nhôm dần phục hồi và (3) Lệnh cấm xuất khẩu bột-xít của Indonesia đang dần có tác động.

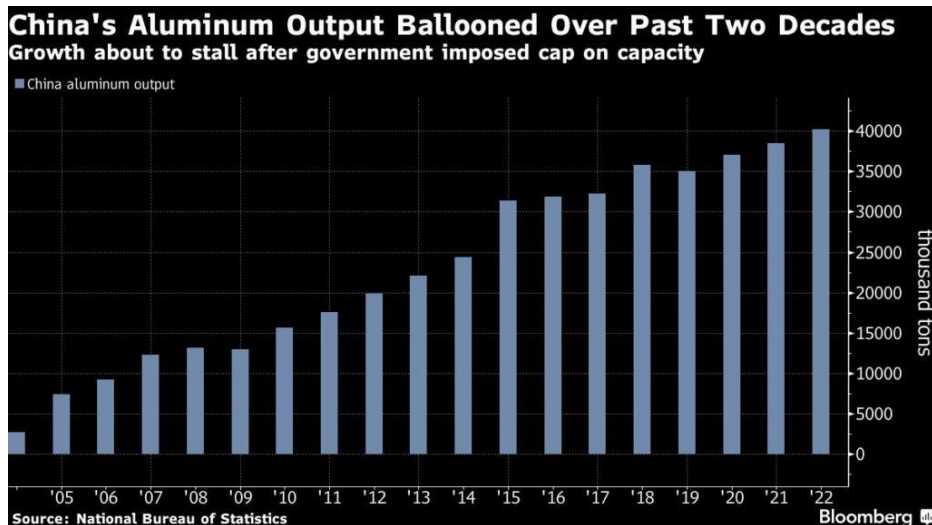
Tại Trung Quốc – quốc gia sản xuất và xuất khẩu nhôm lớn nhất thế giới - ngành chế biến và sản xuất nhôm đang đi tới giới hạn của năm 2023 khi công suất đang gần chạm hạn mức tối đa do chủ tịch nước Tập Cận Bình ban hành, nhằm hạn chế dư cung và đảm bảo tính hiệu quả của các nhà máy. Theo số liệu từ SMM (Sàn giao dịch kim loại Thượng Hải), sản lượng lũy kế tính đến cuối tháng 8 đã là 42,19 triệu tấn, rất gần với hạn mức của năm nay là 45 triệu tấn.

Việc này đã góp phần đẩy giá nhôm lên cao, đặc biệt khi nền kinh tế Trung Quốc đang nhen nhóm các dấu hiệu phục hồi. Các chính sách kích thích nền kinh tế liên tục được ban hành; chỉ số PMI cũng đã tích cực hơn trong tháng 8 khi PMI (NBS) đạt 49.7 điểm và PMI Caixin cho lĩnh vực sản xuất đạt 53

Cũng không thể không nhắc tới lệnh cấm xuất khẩu bột-xít, nguyên liệu chủ chốt cho sản xuất nhôm, đang được Indonesia áp dụng từ tháng 6/2023. Đây là nhà cung cấp bột-xít lớn thứ ba cho Trung Quốc, sau Guinea và Úc.

DSC cho rằng giá nhôm sẽ tiếp tục hồi phục trong tuần tới khi nguồn cung đang dần tới giới hạn trong năm nay. Tuy nhiên, triển vọng kinh tế toàn cầu cũng cần được theo dõi kỹ khi lạm phát đang quay trở lại. Điều này cũng gián tiếp ảnh hưởng tới triển vọng kinh tế Trung Quốc.

Biểu đồ 1: sản lượng nhôm Trung Quốc trong 2 thập kỷ qua (Nguồn: Bloomberg)



Quặng sắt

-1,59% WoW

Quặng sắt thế giới ghi nhận một tuần giao dịch ảm đạm với mức điều chỉnh nhẹ sau đà tăng mạnh liên tiếp từ giữa tháng 8, đạt 123.5 USD/T. Tác động giảm giá liên quan đến diễn biến đẩy mạnh nhập khẩu quặng sắt từ phía Trung Quốc trong tháng 8 vượt lên trên tiềm năng của nhu cầu tiêu thụ.

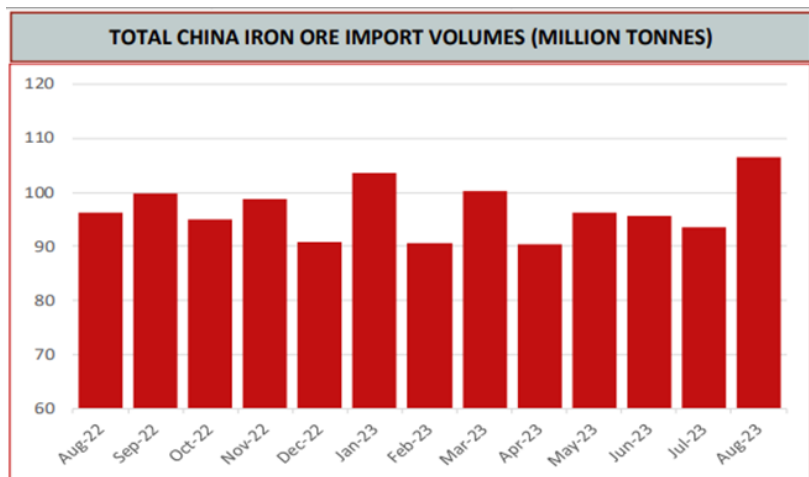
Các nhà sản xuất thép tiếp tục bổ sung quặng sắt nhằm duy trì sản xuất ổn định trong dịp lễ. Trung Quốc sẽ có kỳ nghỉ lễ dài ngày Trung Thu và Quốc Khánh từ ngày 29 tháng 9 đến ngày 6 tháng 10 và không thể bổ sung quặng trong thời điểm này. Ngoài ra, việc tăng tồn kho quặng sắt chuẩn bị phục vụ cho mùa cao điểm ngành xây dựng cuối năm.

Theo khảo sát của Mysteel, lượng tồn kho quặng sắt nhập khẩu tăng lên mức cao nhất trong 8 tháng là 11,7 triệu tấn vào ngày 20 tháng 9, ghi nhận mức tăng hàng tuần thứ ba liên tiếp, tăng 11.3 so với 1 tuần trước đó. Lũy kế 8T, Trung Quốc đã nhập khẩu 775,66 triệu tấn, +7% YoY. Theo Tổng cục thống kê Trung Quốc (NBS), Trung Quốc đã sản xuất tổng cộng 659,2 triệu tấn quặng sắt đang khai thác trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 8, +7% YoY.

Việc đẩy mạnh nhập khẩu đã khiến giá quặng phục hồi đáng kể đã tạo động lực cho một số công ty khai thác ở Hà Bắc và Tây Nam, TQ hoạt động trở lại. Rủi ro tiềm ẩn đến từ thị trường bất động sản và xây dựng phục hồi chậm khiến cho giá quặng sắt điều chỉnh ngắn hạn trong bối cảnh tồn kho đẩy lên cao.

DSC dự báo giá Quặng sắt tiếp tục trong xu hướng phục hồi, giữ ở mức cao trên ngưỡng 120USD/T trong trung hạn bởi (1) nhiều chính sách hỗ trợ nền kinh tế từ phía Trung Quốc, (2) rủi ro hệ thống bất động sản được xoa dịu.

Biểu đồ 2: Nhập khẩu quặng sắt T8 của Trung Quốc đạt mức cao (Nguồn: MMi Report)



Gạo

-2.41% WoW

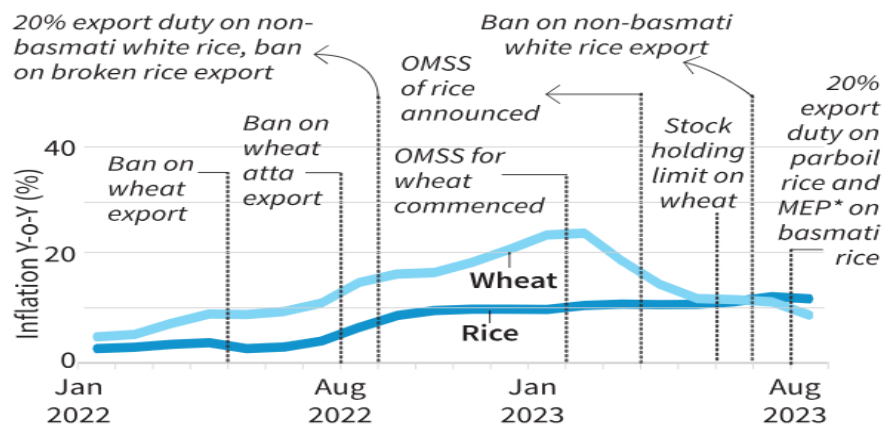
Trong tuần qua, giá gạo giảm 2.41%; chạm mốc 15.795 \$/cwt; đồng thời là mức giá thấp nhất trong vòng 1 tháng trở lại. Nguyên nhân chính đến từ sự yếu đi của đồng Baht Thái Lan, và động thái Ấn Độ áp thuế xuất khẩu đối với gạo đỏ.

Chi tiết, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam và Thái Lan tuần này tiếp tục giảm so với mức cao gần đây. Gạo 5% tấm của Việt Nam được chào giá ở mức 610-620 USD/tấn, thấp hơn so với mức 620-630 USD/tấn của tuần trước. Trong khi đó, Ấn Độ - quốc gia xuất khẩu gạo số 1 thế giới áp thuế xuất khẩu 20% đối với gạo tấm và gạo trắng; khiến hoạt động giao dịch chững lại khi người mua trì hoãn để đợi giá rẻ hơn.

Ngoài ra, đà yếu đi của đồng Baht Thái Lan (nước xuất khẩu gạo lớn thứ 2 thế giới) đã khiến cho giá gạo xuất khẩu nước này rẻ đi đáng kể, đồng thời kìm hãm giá gạo thế giới. Cụ thể, đồng nội tệ Thái Lan đã giảm 4% so với đồng USD từ đầu năm đến nay, và chạm mức thấp nhất trong hơn 10 tháng vào ngày 20/09. Đặc biệt, động thái của một số nước nhập khẩu nhằm kiềm chế lạm phát (như Philippines áp giá trần gạo nội địa), tập trung vào chính sách phát triển sản xuất trong nước để tăng cường dự trữ, tồn kho và tìm kiếm nguồn lương thực thay thế cho gạo (ngô, lúa mì); cũng đã khiến giá gạo chững lại trong thời gian gần đây.

DSC tiếp tục duy trì quan điểm giá gạo từ nay đến cuối năm vẫn sẽ duy trì ở mức cao, do nhu cầu nhập khẩu gạo của các thị trường tiêu thụ lớn vẫn còn (Philippines, Trung Quốc, Indonesia, Malaysia và Châu Phi), trong khi nguồn cung gạo từ các quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới như Ấn Độ, Pakistan còn hạn chế.

Biểu đồ 3: Kim ngạch xuất khẩu gạo Ấn Độ giảm nhẹ do mức thuế cao (Nguồn: Thehindu.com)



Cao su

-1,81% WoW

Giá cao su tự nhiên điều chỉnh về 140 cents/kg sau tuần 18/09 – 22/09, tương đương giảm 1,81% so với tuần trước khi lạm phát quay lại, cũng như FED “điều hòa” hơn gây ra các lo ngại về triển vọng kinh tế toàn cầu.

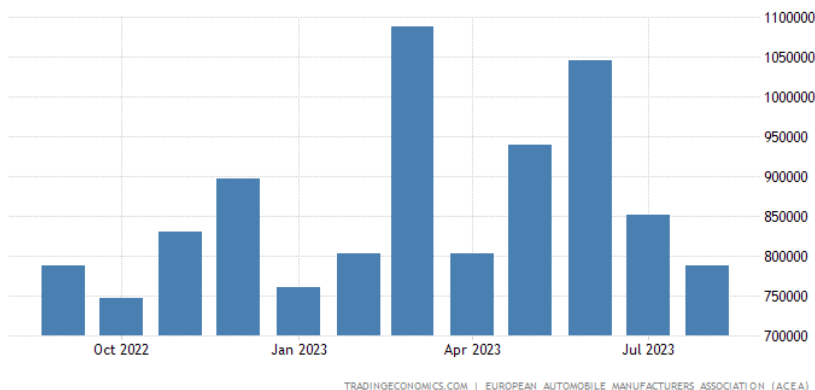
Theo bà Bowman, một trong những thành viên “điều hòa” nhất trong Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMC), cuộc chiến chống lạm phát dù đã có tiến triển, nhưng việc giá năng lượng tăng mạnh trở lại trong thời gian gần đây có thể thúc lạm phát quay trở lại và đe dọa tới mục tiêu lạm phát 2% của FED. Dù vẫn giữ nguyên mức lãi suất 5,20 – 5,25% trong kỳ họp ngày 20/9 vừa rồi, nhưng FED đã thể hiện rõ quan điểm “điều hòa” trong thời gian tới. Điều này sẽ tác động tới triển vọng kinh tế toàn cầu nói chung và các ngành sản xuất nói riêng.

Tuy nhiên, diễn biến ngành cao su tự nhiên vẫn đang tương đối tích cực khi Trung Quốc đang đẩy mạnh sản xuất xe điện cũng như bành trướng lĩnh vực này ra toàn thế giới, dẫn đến gia tăng nhập khẩu cao su. Thị trường ô tô và sầm lốp của châu Âu cũng đang hưởng ứng trước sự bành trướng này khi lượng xe đăng ký mới trong tháng 7 tăng 15,2% svck, trong đó xe điện tăng 60,6%

Ngoài ra, giá dầu khả năng cao sẽ duy trì ở mức cao cho đến hết năm nay cũng góp phần đẩy giá cao su tổng hợp lên cao khi dầu thô là một trong các nguyên liệu quan trọng trong sản xuất cao su tổng hợp. Nhu cầu được chuyển dịch sang cao su tự nhiên sẽ tạo động lực tăng giá cho mặt hàng này trong thời gian tới

DSC tiếp tục giữ quan điểm thị trường cao su đã bước qua giai đoạn xuất nhất và sẽ giữ đà tăng trưởng trong thời gian tới. Dẫn đến giá cao su vẫn còn động lực tăng giá trong nửa cuối 2023.

Biểu đồ 4: Bất chấp nền kinh tế yếu, lượng xe đăng ký mới tại châu Âu vẫn đang tăng trưởng (Nguồn: Trading Economics)





CHỈ SỐ VĨ MÔ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Chỉ số vĩ mô						
VNINDEX	1.193,00	-1,60%	-2,77%	Suy yếu	6,00%	15,30%
US 10Y	4,44	-0,90%	2,30%	Hồi phục	16,90%	23,90%
S&P 500	4.320,00	-0,20%	-2,92%	Suy yếu	-1,40%	9,70%
Dollar Index	105,58	0,20%	0,25%	Tăng mạnh	3,10%	2,30%
BCOM Index	106,22	0,10%	-1,16%	Hồi phục	2,90%	3,60%
Baltic Dry Index	1.593,00	1,50%	15,35%	Hồi phục	31,00%	9,40%
Baltic Dirty Index	790	1,80%	6,76%	Hồi phục	-28,40%	-52,10%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Năng lượng						
Khí tự nhiên	2,65	1,50%	0,38%	Suy yếu	1,50%	15,30%
Dầu WTI	90,03	0,40%	-0,82%	Tăng mạnh	29,50%	30,10%
Dầu Brent	93,27	0,00%	-0,70%	Tăng mạnh	25,80%	24,60%
Than	160,00	-0,30%	-0,31%	Hồi phục	27,20%	-9,40%
Kim loại						
Quặng Sắt	123,50	1,60%	-1,59%	Tăng mạnh	7,80%	0,00%
Vàng	1.925,00	0,30%	0,05%	Suy yếu	0,60%	-0,80%
Thép HRC	540,50	0,30%	-0,55%	Suy yếu	-0,30%	-16,30%
Thép	3.735,00	0,10%	-0,45%	Suy yếu	0,70%	-9,70%
Nông nghiệp						
Cao su	141,20	1,10%	-1,81%	Hồi phục	6,60%	8,40%
Ngô	476,92	0,40%	0,14%	Suy yếu	-27,80%	-24,70%
Gạo	15,83	0,20%	-2,40%	Suy yếu	0,80%	-7,80%
Đường	26,97	0,10%	0,22%	Hồi phục	7,80%	27,60%
Bông	84,87	0,00%	-0,61%	Suy yếu	7,00%	8,10%
Heo hơi	56,30	0,00%	-0,71%	Suy yếu	-5,90%	14,00%
Công nghiệp						
Nhôm	2.248,00	1,00%	2,65%	Hồi phục	2,00%	-2,00%

* Giá hàng hóa Việt Nam



ẢNH HƯỞNG CỦA HÀNG HÓA TỚI CÁC NGÀNH

	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nguyễn Quốc Văn,
Chuyên viên Phân tích
van.nq@dsc.com.vn

Lê Thiên Hương,
Chuyên viên Phân tích
huong.lt@dsc.com.vn

Phan Duy Thành.
Chuyên viên Phân tích
thanh.pd@dsc.com.vn

Room tư vấn DSC

